| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ LƯƠNG**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày 03-11-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Trường Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Chuyên;

Ông Nguyễn Tuấn Trung.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Miền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Triệu Văn T, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1974 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm L, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 1/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Lường Thị Đ; sinh năm 1937; gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ tám; bị cáo có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1980 (chưa đăng ký kết hôn) và con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/11/2019, Công an huyện Phú Lương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi " Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Ma Văn Đ, sinh năm 1973.

Nơi ĐKHKTT: Xóm L, xã Y, huyện P, Thái Nguyên; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 02/7/2020, tại xóm Làng Muông, xã Yên Ninh, Phú Lương, Thái Nguyên, công an xã Yên Ninh phát hiện Triệu Văn T có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thu tại lòng bàn tay bên phải của Triệu Văn T có 06 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại heroine. T khai là chất ma túy loại Heroine tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Triệu Văn T, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật, ký hiệu bì niêm phong là A.

Hồi 22 giờ ngày 02/7/2020, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu giám định đối với gói chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A thu giữ của Triệu Văn T, 06 gói chất bột màu trắng cân xác định khối lượng 0,186 gam; lấy cả 0,186 gam đưa vào bì niêm phong ký hiệu A1 làm mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 904/KL-KTHS ngày 10/7/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,186 gam).

Tại Cơ quan CSĐT, Triệu Văn T khai: Khoảng 14 giờ 00 ngày 02/7/2020, T một mình từ nhà ở Làng Muông, xã Yên Ninh, Phú Lương, Thái Nguyên đi xuống khu vực chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T đã mua ma tuý của một người nam giới khoảng 45 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma tuý heroine với giá 200.000đ, được gói bên ngoài bằng lớp ni lông màu trắng, T về nhà và chia gói ma túy làm 06 gói nhỏ: 01 (một) gói được gói bên ngoài bằng lớp ni lông màu trắng; 05 (năm) gói được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Đến khoảng 16 giờ 20 ngày 02/7/2020, T đang ở nhà thì bị Công an xã Yên Ninh kiểm tra hành chính về an ninh trật tự phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên. Lời khai nhận tội của T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án kèm theo gồm: 01 (một) bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có 0,176 gam chất ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 (một) bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói. Hiện đang được quản lý trong kho vật chứng theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSPL, ngày 05/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố Triệu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm skhoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, có điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa anh Ma Văn Đông là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến anh Ma Văn Đông theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên

bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí phát hiện bắt giữ đối tượng, các bản tường trình, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai của những người tham gia tố tụng. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 02/7/2020, tại xóm Làng Muông, xã Yên Ninh, Phú Lương, Triệu Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam chất ma túy là heroine để sử dụng thì bị công an xã Yên Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng heroine bị cáo tàng trữ có khối lượng trên 0,1 gam quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

…

*c, Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ chất ma túy là do Nhà nước độc quyền quản lý với cơ chế chặt chẽ. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy đã phạm vào điều cấm của luật và phải chịu chế tài xử phạt nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ để sử dụng cho bản thân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Bị cáo đã bị Công an huyện Phú Lương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm

trọng nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, việc áp dụng hình phạt tiền bổ sung không có tính khả thi. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai về nguồn gốc số Heroine là do mua ở khu vực chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên của người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về vật chứng: Chất ma túy heroine còn lại khi thu giữ của bị cáo sau khi gửi giám định được hoàn lại, thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí:Theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 ngày 11 năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 298; 329; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*1. Tuyên bố:* Bị cáo Triệu Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T  18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Triệu Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

*2. Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có 0,176 gam chất ma túy loại heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói

mẫu; 01 (một) bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03/2020 lập ngày 27/10/2020 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).*

*3. Về án phí:* Buộc bị cáo Triệu Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

*4. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trường Giang**

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trường Giang**